TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THỦ ĐÔ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 128/2020/HSST
Ngày: 19 & 20/05/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán sơ cấp – Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Văn Kh
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn S
2. Ông Nguyễn Sơn H

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh H – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thủ đô Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thủ đô Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hg - Kiểm sát viên.

Trong các ngày: 19 và 20 tháng 05 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thủ đô Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2020/HSST, ngày 10 tháng 03 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2020/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 03 năm 2020 đối với bị cáo: **Họ và tên: Dương Tuấn V**, sinh năm: 1988; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ 36, Hoàng Mai, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 09/12; Họ và tên bố: Dương Minh T (Sinh năm: 1962); Họ và tên mẹ: Lê Thị Q (Sinh năm: 1965); gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Họ tên vợ: Nguyễn Hải L (Sinh năm: 1989); Có 01 con sinh năm 2016; TATS: Theo danh chỉ bản số: 811 ,lập ngày: 30/10/2019, tại Công an quận Hoàng Mai, thủ đô Hà Nội: Không; Giam cứu: 28/10/2019; Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ của Công an quận Hoàng Mai, Hà Nội (- Có mặt tại phiên tòa-).

Nguyên đơn dân sự: Trường THCS Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Thu H, là Hiệu Trưởng (- Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt-).

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Thanh Th – Sinh năm: 1989 và chồng của chị Thủy:Anh Phùng Thế A – Sinh năm: 1990; Đồng trú tại: 49 Lý Nam Đế, Hàng Mã, Hoàn Kiếm, Hà Nội (- Đều có mặt tại phiên tòa-).

Những người làm chứng: Bà Nguyễn Thị X – Sinh năm 1971; Nguyên là Hiệu trưởng của Trường THCS Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội; Trú tại: 18 Hẻm 179/64/62 PhốV, Phường V, Hoàng Mai, Hà Nội (- Có mặt tại phiên tòa-); Ông Hoàng Đình C – Sinh năm: 1958; Trú tại: Số 2, ngõ 197, , phường H, Hoàng Mai, Hà Nội (- Có mặt tại phiên tòa-); Ông Bùi Văn B – Sinh năm: 1979; Trú tại: Tân Lạc, Hòa Bình (- Vắng mặt tại phiên tòa-).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thủ đô Hà Nội truy tố: Bản thân Dương Tuấn V là bảo vệ tạm thời của Trường THCS Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội từ ngày 02/8/2019 (V chưa được ký hợp đồng với Trường THCS Hoàng Văn Thụ). Quá trình làm tại đây, V thấy tại Phòng y tế của Trường THCS Hoàng Văn Thụ có 01 két sắt để dưới gầm bàn thường cất giữ tiền mặt, nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Thứ 7 ngày 26/10/2019 là ca trực của V cùng ông Hoàng Đình C (SN: 1958 – HKTT: số 2 ngõ 197 tổ 20 phường H, Hoàng Mai, Nội) bảo vệ, do có ý định từ trước nên V chủ động đến Trường THCS Hoàng Văn Thụ trước 30 phút. Khoảng 18h30 ngày 26/10/2019 V đến Trường THCS Hoàng Văn Thụ tiếp nhận ca bảo vệ từ ông Nguyễn Xuân Trg, lợi dụng lúc chỉ có một mình V đã lấy chùm chìa khóa và 01 chăn dạ từ trong phòng bảo vệ, sau đó V mở khóa cửa phòng y tế của Trường THCS Hoàng Văn Thụ. Tại đây, V vần két lên chăn dạ đã dải sẵn, sau đó kéo, đẩy chiếc két lê ra khỏi phòng theo hành lang bên phải cửa phòng y tế rồi khóa cửa phòng y tế lại. V vần két lên xe cải tiến (V lấy ở gần phòng thể chất của Trường THCS Hoàng Văn Thụ) kéo về gốc cây bàng phía trước cửa phòng thể chất. Sau đó, V quay lại phòng bảo vệ làm việc bình thường. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, ông Hoàng Đình C cùng ca trực với V đến Trường THCS Hoàng Văn Thụ và cùng V đi kiểm tra khóa cửa các phòng của Trường THCS Hoàng Văn Thụ. Đến khoảng 20 giờ 30’ cùng ngày 26/10/2019, lợi dụng

ông C xem bóng đá tại phòng bảo vệ (của Trường THCS Hoàng Văn Thụ) không để ý, V vào phòng thể chất (của Trường THCS Hoàng Văn Thụ) lấy xà beng, xà cầy bằng kim loại và dùng xà beng đục phá két sắt từ phía sau làm két sắt bị thủng phía sau. V dùng tay móc vào lấy toàn bộ tiền và giấy tờ có bên trong cho vào 01 túi nilong. Két sắt sau khi đục phá V vần két sắt bỏ vào vị trí ngách giữa tường rào và phòng thể chất (của Trường THCS Hoàng Văn Thụ) rồi dùng cánh cửa đã hỏng để che đậy. Dương Tuấn V mang túi nilong có tiền vừa trộm được vào phòng thư viện của Trường THCS Hoàng Văn Thụ. Tại đây, V bỏ tiền vào đầy 2 túi quần đang mặc mà không kiểm đếm cụ thể bao nhiêu, số tiền còn lại trong túi ni lông V cất lại vào tủ sách thư viện và V khóa cửa phòng thư viện rồi đi về nhà cất giấu, sau đó quay lại Trường THCS Hoàng Văn Thụ. Sáng ngày 27/10/2019, sau khi lấy được tiền nhưng thấy số tiền quá lớn V sợ bị phát hiện nên đã đặt mua 01 két mới trên mạng có bề ngoài tương đồng với giá 2.800.000 đồng, đến khi nhân viên giao hàng "két sắt" chở tới, V hướng dẫn để két vào phòng thư viện. Tại đây, Vinh bỏ lại số tiền trong túi ni lông cất giấu trước đó vào trong két và nhờ 01 thợ xây Bùi Văn B (SN: 1979 – HKTT:, Tân Lạc, Hòa Bình) đang làm việc sửa chữa trong trường, bê giúp mình vào vị trí két cũ. Đến khoảng 20 giờ 30' cùng ngày27/10/2019, V có nhiều lần gọi điện thoại liên hệ muốn gặp để nhờ Nguyễn Thị Thanh Th (SN: 1989 – HKTT: p. Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội) là nhân viên thủ quỹ của trường giúp mình che giấu sự việc với mong muốn được xử lý nội bộ, nhưng chị Th không gặp. Sự việc sau đó, chị Th có báo với Hiệu trưởng của Trường THCS Hoàng Văn Thụ khi đó là bà Nguyễn Thị Minh Xuân (SN: 1971 – HKTT: số 18 hẻm 179/64/2, Hoàng Mai, Hà Nội) và bà X báo cho Cơ quan Công an giải quyết. (BL 81-84). Cơ quan CSĐT của Công an quân Hoàng Mai tiến hành khám nghiệm hiện trường phát hiện, tạm giữ 01 két sắt nhãn hiệu "AKIDO Việt Nhật" kích thước (40x40x45)cm để tại phòng y tế của Trường THCS Hoàng Văn Thụ. (BL 34-35,55). Cơ quan Công an phối hợp với Ngân hàng BIDV chi nhánh Đền Lừ mở niêm phong kiểm đếm số tiền trong két sắt trên, kết quả xác định trong két có số tiền: 281.697.000 đồng (BL 37). Cơ quan CSĐT của Công an quận Hoàng Mai tiến hành triệu tập Dương Tuấn V lên làm việc. Tại cơ quan điều tra, Dương Tuấn V khai nhận nội dung sự việc như trên và tự giao nộp 01 chiếc điện thoại Nokia màu hồng đen số imei1: 355510051970829, số imei 2: 355510051970837. V khai sử dụng điện thoại liên lạc cá nhân. (BL 38, 81-84). Cơ quan điều tra tiến hành dẫn giải V đi xác định vị trí V cất giữ tiền tại ngăn kéo tủ trong phòng ngủ tầng 3 nhà V ở số 5 ngõ 107/176/43, Hoàng Mai, Hà Nội, qua thu

giữ kiểm đếm xác định số tiền V mang về nhà cất giấu là 126.100.000 đồng. Ngoài ra, V còn giao nộp 01 phiếu xuất kho mua két mới và 01 túi vải màu đỏ kích thước khoảng (10x8)cm bên trong có hai chìa khóa bằng kim loại có chuôi màu đen, 01chìa khóa bằng kim loại có chuôi nhựa màu đỏ và 01 chìa khóa bằng kim loại có chuôi nhựa màu xanh là chìa khóa két sắt mới. Chiếc két sắt mới này do V dùng tiền của V để mua, V không có ý kiến gì về chiếc két sắt này. (BL 41,45,58). Cơ quan điều tra tiến hành dẫn giải V đi xác định địa điểm V thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là tại phòng y tế của Trường THCS Hoàng Văn Thụ (BL 42). Cơ quan điều tra tiến hành dẫn giải V đi xác định địa điểm bỏ lại két sắt tại giữa nhà thể chất và tường bao xung quanh trường THCS Hoàng Văn Thụ và nơi V bỏ lại xà beng, xà cầy tại bên trong nhà thể chất của Trường THCS Hoàng Văn Thụ, nơi bỏ lại chăn, xe cải tiến là tại gần vị trí bỏ lại két sắt, thu giữ gồm: 01 chiếc xà beng kim loại dài khoảng 150cm; 01 chiếc xà cầy bằng kim loại dài khoảng 70cm; 01 chiếc chăn dạ màu đỏ kích thước (180x160)cm; 01 chiếc két bị đục thủng, hư hỏng kích thước (40x40x50)cm và 01 xe cải tiến. (BL 46). Tại cơ quan CSĐT của Công an quận Hoàng Mai, chị Nguyễn Thị Minh X khai: khoảng 03 giờ ngày 28/10/2019 chị nhận được điện thoại của chị Th thông báo về việc Dương Tuấn V là bảo vệ của Trường THCS Hoàng Văn Thụ có nói với chị Th về việc V đã động vào két sắt của Trường THCS Hoàng Văn Thụ, nên chị X đến Trường THCS Hoàng Văn Thụ kiểm tra và báo cơ quan công an giải quyết. Qua kiểm đếm, thống kê sổ sách của Trường THCS Hoàng Văn Thụ, chị X xác định bên trong két sắt có số tiền 407.797.000 đồng, trong đó tiền các nhân của chị Th là 350.000.000 đồng và tiền các khoản thu tháng 9/2019 của Trường THCS Hoàng Văn Thụ Trường là 57.797.000 đồng. Trường THCS Hoàng Văn Thụ đã nhận lại số tiền bị mất của Trường THCS Hoàng Văn Thụ Trường là 57.797.000 đồng và không có yêu cầu đề nghị gì thêm về bồi thường dân sự. Đối với tài sản gồm: 01 chiếc xà beng kim loại, 01 chiếc xà cầy bằng kim loại, 01 chiếc chăn dạ màu đỏ và 01 xe cải tiến là tài sản của nhà Trường THCS Hoàng Văn Thụ trường, Trường THCS Hoàng Văn Thụ không có yêu cầu đề nghị gì đối với số tài sản này. Chị X khai: V là bảo vệ tạm thời của Trường THCS Hoàng Văn Thụ, V có nhiệm vụ bảo vệ trông giữ tài sản của Trường THCS Hoàng Văn Thụ, nhưng V không được giao quản lý, sử dụng tài sản của Trường THCS Hoàng Văn Thụ (BL 58-59,60). Người bị hại là chị Nguyễn Thị Thanh Th và chồng chị Th là anh Phùng Thế A khai: Khoảng 21h ngày 27/10/2019 khi chị Th đang ở nhà thì V gọi điện cho chị Th. V có đề nghị chị Th có gặp trực tiếp với lý do có việc cần nhờ, khi gặp trực tiếp mới nói được. Tuy

nhiên sau đó chị Th từ chối gặp, Vh có nhiều lần gọi điện thoại nhưng chị Th không nghe máy. Chị Th thấy V gọi điện thoại nhiều lần nên đã tắt điện thoại. Đến khoảng 02h ngày 28/10/2019 do tỉnh ngủ nên chị Th đã mở điện thoại thấy V có nhắn nhiều tin nhắn cho chị Th với nội dung: Anh V đã động vào két sắt trong phòng y tế, mong chị Th giúp đỡ giữ bí mật. Ngay sau đó chị Th đã báo cho cô X – Lúc đó đang là hiệu trưởng của trường THCS Hoàng Văn Thụ, thông báo nội dung sự việc. Chiếc két sắt là tài sản riêng của vợ chồng chị Th và anh Thế A để tại phòng y tế của Trường THCS Hoàng Văn Thụ để thuận tiện trong việc thu chi tiền, bên trong có số tiền 350.000.000 đồng (Chứ không phải là tiền của Trường THCS Hoàng Văn Thụ) là tiền riêng của vợ chồng chị Th và anh Thế A (thuộc khối tài sản chung của vợ chồng anh, chị) để dành để xây dựng, sửa chữa nhà của vợ, chồng anh, chị tại 49 Lý Nam Đế, Hàng Mã, Hoàn Kiếm, Hà Nội . Chị Th và chồng chị là anh Thế A đã nhận lại số tiền là tài sản chung của vợ chồng đã bị V lén lút chiếm đoạt là 350.000.000 đồng và gia đình V đã tự nguyện bồi thường cho vợ chồng chị Th và anh Thế A số tiền 3.000.000 đồng tương đương với giá trị chiếc két sắt của họ bị V phá hỏng khi V trộm cắp. Chị Th và anh Thế A không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho V (BL 63-64,67,68). Tại cơ quan điều tra, anh Bùi Văn B khai nội dung sự việc như trên, B không biết việc V trộm cắp tài sản nên không có căn cứ để xử lý (BL 69-70). Tại cơ quan điều tra, ông Hoàng Đình C là bảo vệ cùng ca trực với V khai không biết việc V trộm cắp tài sản nên không có căn cứ để xử lý. Tổng số tiền V trộm cắp trong két sắt là: 407.797.000 đồng. Theo Bản kết luận định giá tài sản số 267 ngày 30/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàng Mai kết luận: 01 két sắt KT 40x40x50cm, két đã bị đục phá, bị hư hỏng hoàn toàn, đã qua sử dụng có giá trị là 150.000 đồng (BL: 15). **Tổng trị giá tài sản Dương Tuấn V trộm cắp là: 407.947.000 đồng.** Tại bản cáo trạng 77/CT — VKS, ngày 04/03/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thủ đô Hà Nội truy tố bị cáo Dương Tuấn V về tội "Trộm cắp tài sản" theo qui định tại điểm a khoản 3 điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Tại phiên tòa: Bị cáo Dương Tuấn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thủ đô Hà Nội truy tố bị cáo về "Tội trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 3 điều 173 của Bộ luật hình sự năm2015 là đúng người, đúng tội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thủ đô Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội; động cơ, mục đích và nhân thân của bị cáo V, nên vẫn

giữ nguyên quan điểm đã truy tố, và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173 , Điều 38; điểm b, s (ăn năn hối cải) khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 11 đến 12 năm tù; Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về dân sự: Không. Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử: **Tịch thu tiêu hủy:** 01 túi vải màu đỏ kích thước (10x8)cm; 01 chiếc xà beng kim loại dài khoảng 150 cm, một đầu nhọn, một đầu được tán dẹt; 01 chiếc xà cầy bằng kim loại dài khoảng 70cm, một đầu được uốn cong; 01 chiếc chăn dạ màu đỏ kích thước 180x160cm; 01 chiếc két bị đục thủng, hư hỏng, kích thước 40x40x50 cm; **Tịch thu sung công:** 01 chiếc xe cải tiến; 04 chìa khóa bằng kim loại trong đó có hai chìa khóa có chuôi màu đen, 01chìa khóa chuôi nhựa màu đỏ và 01 chìa khóa có chuôi nhựa màu xanh; 01 chiếc két bằng kim loại, kích thước 40x40x50 cm; **Trả lại cho bị cáo V:** 01 chiếc điện thoại Nokia màu hồng đen số imei1: 355510051970829, số imei 2: 355510051970837.

[3] Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo Dương Tuấn V thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi trộm cắp tài sản (Như đã nêu ở trên) của mình là đúng, nên không tranh luận gì.

[4] Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo V đã ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trờ về gia đình và hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện là đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp. Ngày 26/04/2020, tại địa bàn quận Hoàng Mai, Hà Nội, bị cáo V đã thành niên, đã có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 407.947.000 đồng. Việc tội phạm bị phát hiện, thu hồi tang vật là ngoài ý muốn của bị cáo V. Vì vậy: Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành "Tội trộm cắp tài sản", quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng

Mai, thủ đô Hà Nội truy tố bị cáo V về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý: Đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo; Về áp dụng hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét: Nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố : Thể hiện bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải: Khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như kết luận điều tra và cáo trạng đã nêu; Đã khắc phục toàn bộ hậu quả; Người bị hại và đại diện theo pháp luật của Nguyên đơn dân sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Hội đồng xét xử cũng xét: Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội là rất nghiêm trọng. Xác định hành vi phạm tội của bị cáo là tội phạm rất nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ.Thấy cần: Phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự và áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo, với mức án thấp hơn mức án mà Vị đại diện VKSND quận Hoàng Mai đã đề nghị cũng có đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội. Đối với tội trộm cắp tài sản, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Song, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng lớn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, đại diện theo pháp luật của nguyên đơn dân sự đã nhận lại tài sản đầy đủ và không còn yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự, nên tòa không xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47, 48 của Bộ luật hình sự năm 2015**, thấy cần: Tịch thu tiêu hủy:** 01 túi vải màu đỏ kích thước (10x8)cm; 01 chiếc xà beng kim loại dài khoảng 150 cm, một đầu nhọn, một đầu được tán dẹt; 01 chiếc xà cầy bằng kim loại dài khoảng 70cm, một đầu được uốn cong; 01 chiếc chăn dạ màu đỏ kích thước 180x160cm; 01 chiếc két bị đục thủng, hư hỏng, kích thước 40x40x50 cm; **Tịch thu sung công:** 01 chiếc xe cải tiến; 04 chìa khóa bằng kim loại trong đó có hai chìa khóa có chuôi màu đen, 01chìa khóa chuôi nhựa màu đỏ và 01 chìa khóa có chuôi nhựa màu xanh; 01 chiếc két bằng kim loại, kích thước 40x40x50 cm; **Trả lại cho bị cáo V:** 01 chiếc điện thoại Nokia màu hồng đen số imei1: 355510051970829, số imei 2: 355510051970837.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[7] Về các vấn đề khác: Không.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 3 Điều 173, Điều 38; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ vào điều 136, 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo: Dương Tuấn V: 07 (bảy) năm tù về "Tội trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28 tháng 10 năm 2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không.

3.Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 túi vải màu đỏ kích thước (10x8)cm; 01 chiếc xà beng kim loại dài khoảng 150 cm, một đầu nhọn, một đầu được tán dẹt; 01 chiếc xà cầy bằng kim loại dài khoảng 70cm, một đầu được uốn cong; 01 chiếc chăn dạ màu đỏ kích thước 180x160cm; 01 chiếc két bị đục thủng, hư hỏng, kích thước 40x40x50 cm; **Tịch thu sung công:** 01 chiếc xe cải tiến; 04 chìa khóa bằng kim loại trong đó có hai chìa khóa có chuôi màu đen, 01chìa khóa chuôi nhựa màu đỏ và 01 chìa khóa có chuôi nhựa màu xanh; 01 chiếc két bằng kim loại, kích thước 40x40x50 cm; **Trả lại cho bị cáo V:** 01 chiếc điện thoại Nokia màu hồng đen số imei1: 355510051970829, số imei 2: 355510051970837.

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (20/05/2020); đại diện của nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- TAND thủ đô Hà Nội.
- Sở tư pháp Hà Nội.
- Trại tạm giam số 2, Công an TP. Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai;
- Bị cáo; người bị hại, đại diện theo pháp luật
Của nguyên đơn dân sự.
- - Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Văn Kh